

Dịch cơ thể

V nước = 60% m cơ thể

- Dịch nội bào: 40%
- Dịch ngoại bào:
 - Dịch kẽ: 15%
 - Huyết tương: 5%
 - Dịch xuyên bào: chiếm tỉ lệ rất nhỏ
 - Dịch não tủy
 - Dịch nhãn cầu
 - Dịch ổ khớp
 - ...

Gồm:

- Nước (impt) & Chất hòa tan
 - Mô mỡ: 10% nước
 - Mô khác: 70 - 75% nước

Thành phần Dịch cơ thể

- Huyết tương <---nước, chất nhỏ--> Dịch kẽ: nhanh
70% dịch huyết tương / 1 min
- Nồng độ nước, điện giải: Huyết tương ~ Dịch kẽ
- Protein lớn khó qua thành MM
- Nồng độ protein: Huyết tương > Dịch kẽ

Dịch ngoại bào

- Nhiều: Na⁺, Cl⁻
- Vừa vừa: HCO₃⁻
- Rất ít:
 - K⁺, Ca²⁺, Mg²⁺
 - PO₄³⁻
 - acid hữu cơ

Dịch nội bào

- Nhiều: K⁺
- Vừa vừa:
 - Mg²⁺
 - SO₄²⁻, PO₄³⁻
- Ít: Na⁺, Cl⁻
- Không có: Ca²⁺

- Nồng độ protein: Dịch nội bào > 4x > Huyết tương

- Màng TB: tính thấm chọn lọc

→ x chất điện giải (hầu hết)
✓ nước

- Dịch nội bào của các loại TB: giống nhau
- Sự phân bố ion trong các bào quan của 1 TB: khác nhau
- ASTT của huyết tương - dịch kẽ - dịch nội bào: giống nhau